

BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM
TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA
Số 579 /TTMS-NVD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2021

V/v báo cáo tình hình thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc danh mục ĐTTTQG và ĐPG Quý 3/2021

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Y tế các Bộ/ngành;
- Các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Công ty được lựa chọn trúng thầu

Thực hiện chế độ báo cáo, Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Trung tâm) đã nhận được báo cáo tình hình thực hiện kết quả trúng thầu các thuốc thuộc Danh mục Đầu thầu tập trung cấp Quốc gia đến hết ngày 30/9/2021 của các Nhà thầu và các Sở Y tế, cơ sở y tế. Trung tâm đã tiến hành tổng hợp và phân tích tình hình thực hiện kết quả đấu thầu tập trung (chi tiết tại Bảng 1). Trong đó, kết quả thực hiện theo từng danh mục cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện kết quả trúng thầu đấu thầu tập trung đến 30/9/2021:

1. Các gói thầu cung cấp 05 thuốc thuộc Danh mục ĐTTTQG theo Thông tư 09/2016/TT-BYT cho các cơ sở y tế năm 2020-2021 đến hết Quý 3/2021:

- Về kết quả thực hiện theo giá trị:
 - + Giá trị thực hiện gói Biệt dược gốc là 578 tỷ đồng/1.122 tỷ đồng, đạt 51.57% (trương đương với 58.82% theo tiến độ).
 - + Giá trị thực hiện các gói Generic là 578 tỷ đồng/662 tỷ đồng, đạt 87.3% (trương đương với 99.77% theo tiến độ).
- Về kết quả thực hiện theo hoạt chất: Có 01 khoản mục (Capecitabin 500mg, nhóm 1) có tỉ lệ thực hiện theo tiến độ vượt 120%; có 06/13 khoản mục có tỉ lệ thực hiện theo tiến độ từ 80-120% và 06/13 khoản mục còn lại có tỉ lệ thực hiện từ 21-77% (chi tiết tại Bảng 2).
- Về kết quả thực hiện của Sở Y tế tỉnh/thành phố, Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế:
 - + Đối với các gói thầu generic: Có 20/63 Sở Y tế tỉnh/thành phố và 10/32 Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế có tỉ lệ thực hiện kết quả trúng thầu các gói thầu generic đến hết ngày 30/9/2021 dưới 50%. Trong đó có 03 Sở Y tế tỉnh/thành phố và 02 Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế có giá trị phân bổ lớn (lớn hơn 1 tỷ), tỷ lệ thực hiện kết quả trúng thầu dưới 50% (chi tiết tại Bảng 3).

2. Đối với các gói thầu Đàm phán-giá:

- Giá trị thực hiện từ 06/6/2021 đến hết ngày 30/9/2021 đạt 10,17% (151,7 tỷ đồng/ 1.492,7 tỷ đồng), cụ thể:
 - + Thuốc Cerebrolysin có tỉ lệ thực hiện đạt 8%;
 - + Thuốc Tienam có tỉ lệ thực hiện đạt 13%;
 - + Thuốc Mabthera 500mg thực hiện đạt 6%;
 - + Thuốc Nexavar thực hiện đạt 12%.

3. Các phụ lục gửi kèm theo dạng file excel để các Cơ sở y tế và Nhà thầu tra cứu thông tin cần thiết gồm:

- Phụ lục 1: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện theo từng mặt hàng của từng cơ sở y tế các thuốc thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp Quốc gia theo Thông tư 09/2016/TT-BYT đến hết 30/9/2021.
- Phụ lục 2: Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện theo từng mặt hàng của từng cơ sở y tế các thuốc thuộc danh mục Đàm phán giá năm 2020.

II. Tình hình cung ứng thuốc của các Nhà thầu:

- Tất cả các nhà thầu đều đủ khả năng để cung ứng thuốc cho các cơ sở y tế, trừ thuốc Zetabin của Công ty TNHH Phân phối liên kết quốc tế hiện nay chưa được gia hạn số đăng ký tuy nhiên tỷ lệ thực hiện của thuốc đạt 91,2% và số lượng tồn kho hiện tại là: 3.850 viên.

III. Trung tâm MSTTQG đề nghị các Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế và Nhà thầu một số nội dung như sau:

1. Đảm bảo thực hiện kết quả trúng thầu thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp Quốc gia cân đối giữa các nhóm thuốc, đặc biệt có tỉ lệ thực hiện thấp và tồn kho lớn.

2. Các cơ sở y tế có hoạt chất đã thực hiện trên 120% hoặc dưới 50% số lượng phân bổ theo tiến độ chủ động lập kế hoạch điều tiết và sử dụng thuốc đảm bảo cung ứng thuốc cho nhu cầu điều trị và đáp ứng theo quy định về tỷ lệ thực hiện tối thiểu đạt 80%.

3. Trung tâm MSTTQG đã điều tiết mua tăng 30% tổng số lượng được phê duyệt trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuốc thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia của các thuốc chứa hoạt chất Capecitabin 500mg của gói thầu số 3 thuộc Quyết định 130/QĐ-TTMS cung cấp thuốc generic cho các tỉnh miền Trung, mã hiệu ĐTTT.generic.03.2019 và gói thầu số 4 thuộc Quyết định 131/QĐ-TTMS cung cấp thuốc generic cho các tỉnh miền Nam, mã hiệu ĐTTT.generic.04.2019.

Trong thời gian tới, Trung tâm MSTTQG sẽ không còn khả năng điều tiết các thuốc nói trên và đề nghị các cơ sở y tế thực hiện theo điểm c Khoản 1 Điều 18 Thông tư 15/2019/TT-BYT.

4. Trường hợp Nhà thầu không đảm bảo cung ứng thuốc gây ảnh hưởng đến điều trị, các cơ sở y tế báo cáo ngay về Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia. Trường hợp nhà thầu thực hiện gói thầu vi phạm hợp đồng, không còn năng lực để tiếp tục thực hiện hợp đồng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ, chất lượng, hiệu quả của gói thầu, Trung tâm sẽ xử lý theo quy định tại Điều 117-Xử lý tình huống trong đấu thầu của Nghị định 63/2014-NĐ-CP và xem xét việc đánh giá khả năng cung ứng thuốc của Nhà thầu tại mục 13- Mặt hàng thuốc được cung ứng bởi nhà thầu có uy tín trong thực hiện hợp đồng của Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật tại Thông tư 15/2019/TT-BYT.

5. Các đơn vị chủ động rà soát số liệu, trường hợp có sai sót, báo cáo về Trung tâm để cập nhật số liệu chính xác.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TT Điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, NVD.



Nguyễn Trí Dũng

BẢNG 1: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ TRÚNG THẦU THEO GÓI THẦU ĐẾN NGÀY 30/9/2021

STT	Mã gói thầu	Tên gói thầu	Giá trị trúng thầu (Tỷ đồng)	Giá trị thực hiện (Tỷ đồng)	Tỷ lệ thực hiện (%)
Các gói thầu theo Thông tư 09/2016/TT-BYT:					
1	ĐTTT.BDG.01.2019	Cung cấp thuốc Biệt dược gốc cho các cơ sở y tế trên toàn quốc	1.123	578	51,49%
2	ĐTTT.generic.02.2019	Cung cấp thuốc generic cho các tỉnh miền Bắc	341	263	76,93%
3	ĐTTT.generic.03.2019	Cung cấp thuốc generic cho các tỉnh miền Trung	69	72	104,91%
4	ĐTTT.generic.04.2019	Cung cấp thuốc generic cho các tỉnh miền Nam	251	242	96,6%
Gói thầu Đàm phán giá 2020:					
5	ĐPG.BDG.2020	Cung cấp thuốc Biệt dược gốc theo hình thức Đàm phán giá cho các cơ sở y tế trên toàn quốc	1.492	151	10,17%

B

Đàm

T
S
B
T
G
T
G
T
G
T

**BẢNG 2: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ TRÚNG THẦU
THEO HOẠT CHẤT ĐẾN NGÀY 30/9/2021**

TT	Tên Hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đơn vị tính	Nhóm	Số lượng phân bố (viên/lọ/ống)	Số lượng thực hiện (viên/lọ/ống)	Giá trị phân bố (Triệu đồng)	Giá trị thực hiện (Triệu đồng)	Tỉ lệ thực hiện (%)
1. 05 thuốc thuộc Danh mục ĐTTTQG theo Thông tư 09/2016/TT-BYT cho các cơ sở y tế năm 2020-2021									
1	Anastrozol	1mg	Lọ	BDG	2.205.888	1.879.836	130.335	111.070	85%
2	Anastrozol	1mg	Lọ	Nhóm 1	3.258.064	2.177.788	23.914	15.985	67%
3	Anastrozol	1mg	Lọ	Nhóm 2	500.988	292.924	3.677	2.150	58%
4	Capecitabin	500mg	Lọ	Nhóm 1	10.759.398	10.730.890	408.857	407.774	100%
5	Capecitabin	500mg	Viên	Nhóm 2	2.529.284	1.930.500	22.511	17.181	76%
6	Docetaxel	80mg	Viên	BDG	42.195	18.283	381.321	165.225	43%
7	Docetaxel	80mg	Viên	Nhóm 1	63.337	46.595	44.304	32.593	74%
8	Docetaxel	80mg	Viên	Nhóm 3	50.358	34.070	20.394	13.798	68%
9	Docetaxel	80mg	Viên	Nhóm 5	1.249	225	506	91	18%
10	Oxaliplatin	100mg	Lọ	BDG	51.147	19.761	377.386	145.806	39%
11	Oxaliplatin	100mg	Lọ	Nhóm 1	137.670	86.051	60.668	37.921	63%
12	Oxaliplatin	100mg	Lọ	Nhóm 3	67.468	57.843	16.789	14.394	86%
13	Oxaliplatin	100mg	Lọ	Nhóm 5	6.079	5.662	1.513	1.409	93%
14	Paclitaxel	100mg	Lọ	BDG	60.422	40.297	234.739	156.554	67%
15	Paclitaxel	100mg	Lọ	Nhóm 1	75.013	36.302	42.099	20.374	48%
16	Paclitaxel	100mg	Lọ	Nhóm 3	75.844	66.662	16.230	14.265	88%
17	Paclitaxel	100mg	Lọ	Nhóm 5	5.556	3.265	1.189	699	59%

B

ĐMUC

Bảng 3: Danh sách Sở Y tế tỉnh/thành phố có giá trị phân bổ các thuốc generic lớn hơn 1 tỷ, tỉ lệ thực hiện thấp hơn 50% đối với gói thầu cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế năm 2019-2021 thuộc Thông tư 09/2016/TT-BYT

TT	Đơn vị quản lý / BVTW	Giá trị phân bổ (VNĐ)	Giá trị thực hiện (VNĐ)	Tỉ lệ thực hiện đến 30/9/2021 (%)
1	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới	1.022.779.520	331.532.400	32%
2	Bệnh viện đa khoa TW Cần Thơ	2.991.837.070	1.356.032.270	45%
3	Sở Y tế tỉnh Bình Dương	2.209.396.000	1.055.700.660	48%
4	Sở Y tế tỉnh Đồng Nai	5.963.263.426	2.263.188.651	38%
5	Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng	1.085.863.300	469.007.420	43%

B

Tomu

